

An Giang, ngày tháng 12 năm 2025

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO PHÂN CẤP THẨM QUYỀN XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN VỀ TÀI SẢN VÀ PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH AN GIANG VỚI PHÂN CẤP THẨM QUYỀN XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN VỀ TÀI SẢN VÀ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH KIÊN GIANG

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh: a) Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 6, Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. b) Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang theo quy định tại điểm c	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các loại tài sản khác trừ tài sản là nhà, đất và xe ô tô (sau đây gọi là tài sản) chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (sau đây gọi là Nghị định số 77/2025/NĐ-CP) được	Trên cơ sở kế thừa quy định hiện hành, điều chỉnh một số nội dung sau: - Điều chỉnh phạm vi trên địa bàn “tỉnh Kiên Giang” thành “tỉnh An Giang”. - Quy định cụ thể đối tượng phân cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. 2. Đối tượng áp dụng: a) Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản. b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. c) Các tổ chức, cá nhân khác liên quan.	sửa đổi, bổ sung bởi điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là Nghị định số 286/2025/NĐ-CP). 2. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP. 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP. 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 4	

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
	Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP. Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Cơ quan chuyên môn (sau đây gọi là cơ quan) 2. Tổ chức hành chính khác (sau đây gọi là tổ chức) 3. Đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là đơn vị) 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) 5. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	
Điều 2. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản 1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với: a) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử-văn hoá; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại khoản này bao	Điều 3. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương 1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận quản lý, sử dụng tài sản là đơn vị chủ trì quản lý	Trên cơ sở kế thừa đối tượng phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản theo quy định hiện hành, điều chỉnh một số nội dung sau: - Nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP, đề xuất phân cấp

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử-văn hoá và động sản. b) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh là nhà, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô (sau đây gọi chung là tài sản khác) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/ 01 vụ việc, trừ các tài sản quy định tại các khoản 2 và 3 Điều 7 Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ. c) Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động. d) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc địa phương quản lý. 2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với: a) Tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng/ 01 vụ việc do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh. b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể.	tài sản thuộc phạm vi quản lý. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận quản lý, sử dụng tài sản là đơn vị chủ trì quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý.	theo loại tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô). - Nhằm tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đề xuất mở rộng đối tượng phân cấp từ Giám đốc Sở Tài chính thành cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15. - Nội dung phân cấp điều chỉnh theo phân cấp tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP và Nghị định số 286/2025/NĐ-CP. - Thực hiện chính quyền 02 cấp, kết thúc hoạt động chính quyền địa phương cấp huyện. Theo đó, đề xuất đối tượng phân cấp là cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền.		dân các xã, phường, đặc khu theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.
Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân 1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là nhà, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 vụ việc. b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 vụ việc thuộc thẩm quyền tịch thu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. c) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác do người có	Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu 1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị ra quyết định tịch thu. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với các tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cấp xã ra quyết định tịch thu. Điều 5. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có	Trên cơ sở kế thừa đối tượng phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản theo quy định hiện hành, điều chỉnh một số nội dung sau: - Nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP, đề xuất phân cấp theo loại tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô). - Nhằm tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đề xuất mở rộng đối tượng phân cấp từ Giám đốc Sở Tài chính thành cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập,

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình quyết định tịch thu. d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác thuộc thẩm quyền quyết định tịch thu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. đ) Đơn vị chủ trì quản lý tài sản lập, phê duyệt phương án xử lý đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và tổ chức thực hiện theo quy định. 2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản nhà, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 vụ việc. b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 vụ việc do Cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cấp quân khu, Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh chuyển giao (trừ tài sản là	thẩm quyền 1. Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Sở Tài chính là đơn vị chủ trì quản lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan chuyên môn về tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là đơn vị chủ trì quản lý đối với các trường hợp còn lại. Điều 6. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương 1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận quản lý, sử dụng tài sản là đơn vị chủ trì quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận quản	Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 (trừ tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền kế thừa đối tượng phân cấp là Sở Tài chính do Sở Tài chính là đơn vị chủ trì quản lý tài sản). - Nội dung phân cấp điều chỉnh theo phân cấp tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP và Nghị định số 286/2025/NĐ-CP. Căn cứ khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; đồng thời, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, kết thúc hoạt động chính quyền địa phương cấp huyện. Theo đó, đề xuất đối tượng phân cấp là cơ quan chuyên môn, tổ

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia). c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 vụ việc do Cơ quan thi hành án, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện chuyên giao (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia). 3. Đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với: Tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, di sản không có người nhận thừa kế là nhà, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 vụ việc (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia); tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy. b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản bị đánh rơi,	lý, sử dụng tài sản là đơn vị chủ trì quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý.	chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý tỉnh Kiên Giang	Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	Thuyết minh
bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này. 4. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu quy định tại điểm c, d khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều này, Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý theo hình thức giao hoặc điều chuyển giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; giữa cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã; giữa các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.		
Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khoá X, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2021./.	Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày...tháng...năm 2025. Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Do thẩm quyền quyết định phân cấp thay đổi thành Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo Nghị định số 286/2025/NĐ-CP. Do đó, điều chỉnh theo Mẫu số 21 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và phù hợp đối tượng thực hiện theo quy định hiện hành.